

Số: 37 /2010/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai tại Công văn số 149/HĐND-VP ngày 28/4/2010 về việc cho ý kiến về phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Văn bản số 1260/SYT-KHTC ngày 09/6/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mức thu phí và đối tượng nộp phí

1. Mức thu phí: Quy định mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

- Mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại đối với các cơ sở y tế tập trung:

+ Cự ly vận chuyển dưới 65 km : 9.552 đồng/kg.

+ Cự ly vận chuyển trên 65 km : 10.394 đồng/kg.

- Mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại đối với các cơ sở y tế không tập trung:

+ Cự ly vận chuyển dưới 65 km : 24.854 đồng/kg.

+ Cự ly vận chuyển trên 65 km : 25.696 đồng/kg.

2. Đối tượng nộp phí: Tất cả các cơ sở y tế tư nhân, công lập và y tế cơ quan đóng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đơn vị thu phí

- Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa và các tổ chức khác có chức năng tổ chức thu gom rác thải y tế theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Các đơn vị thu phí thực hiện việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại theo mức thu tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Mức trích phí

Phí thu được từ việc thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước. Số tiền phí thu được là doanh thu của đơn vị thu phí. Đơn vị thu phí có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của luật thuế hiện hành.

Điều 4. Chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng và quyết toán phí

1. Chứng từ thu phí

Chứng từ thu phí do Cục thuế Đồng Nai phát hành theo quy định tại khoản 2, phần A, Mục IV Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính.

2. Thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

Đơn vị thu phí phải đăng ký, kê khai, nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành và có quyền quản lý, sử dụng số tiền phí thu được sau khi nộp thuế theo quy định của pháp luật.

3. Quyết toán phí

Đơn vị thu phí thực hiện quyết toán với cơ quan thuế đối với số tiền phí thu được theo quy định pháp luật về thuế.

Điều 5. Công khai chế độ thu phí

Đơn vị thu phí phải niêm yết hoặc thông báo công khai chế độ thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại tại trụ sở đơn vị hoặc tại địa điểm thu phí ở vị trí thuận tiện để các đối tượng nộp phí dễ nhận biết. Nội dung thông báo gồm: Tên phí, mức thu, chứng từ thu, văn bản quy định thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại.

Điều 6. Xử phạt phí

Xử lý vi phạm hành chính về phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 10 Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ trong lĩnh vực phí, lệ phí.

Điều 7. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế phần thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hiểm độc hại tại Quyết định số 2769/QĐ.UBT ngày 01/9/2003 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 9. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
 - Bộ Y tế;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
 - Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng;
 - Lưu: VT, TH, KT, CNN, VX.
- @DienKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Phúc